

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6007	Thái Bình	An	27/01/2008	1	
2	6014	Hồ Diệp	Anh	22/09/2008	1	
3	6020	Nguyễn Duy	Anh	07/10/2008	1	
4	6026	Nguyễn Phạm Quỳnh	Anh	28/02/2008	2	
5	6029	Nguyễn Thủy	Anh	03/03/2008	2	
6	6034	Phan Lê Cát	Anh	18/09/2008	2	
7	6059	Phan Võ Gia	Bảo	31/07/2008	3	
8	6072	Nguyễn Quốc	Cường	16/01/2008	4	
9	6076	Nguyễn Trí	Dũng	14/04/2008	4	
10	6081	Phạm Trần Kỳ	Duyên	25/11/2008	4	
11	6088	Đỗ Tuấn	Đạt	01/10/2008	4	
12	6098	Bùi Minh	Hào	24/09/2008	5	
13	6124	Lê Văn Nhật	Huy	08/09/2008	6	
14	6132	Lê Phạm Đăng	Huyền	30/10/2008	6	
15	6150	Lê Nguyễn Ngọc	Khánh	02/09/2008	7	
16	6156	Cao Đăng	Khoa	05/06/2008	7	
17	6165	Trần Đăng	Khôi	12/05/2008	8	
18	6175	Nguyễn Hà Như	Lan	28/12/2008	8	
19	6177	Bùi Ngọc Quế	Lâm	18/06/2008	8	
20	6178	Nguyễn Tùng	Lâm	09/09/2008	8	
21	6183	Đào Nguyễn Thùy	Linh	18/12/2008	8	
22	6194	Đào Thiên	Luân	19/07/2008	9	
23	6202	Nguyễn Minh	Mẫn	18/02/2008	9	
24	6204	Bùi Nguyễn Nhật	Minh	06/05/2008	9	
25	6211	Nguyễn Ngọc Anh	Minh	30/10/2008	10	
26	6219	Trần Hà	My	06/08/2008	10	
27	6227	Nguyễn Vũ Phương	Ngân	21/04/2008	10	
28	6238	Trần Nguyễn Bảo	Ngọc	28/04/2008	11	
29	6246	Trần Nam	Nhật	12/04/2008	11	
30	6264	Trần Nguyễn	NiNa	05/11/2008	12	
31	6268	Nguyễn Đức	Phú	18/02/2008	12	
32	6272	Trần Hoàng	Phúc	25/12/2008	12	
33	6273	Trần Thái	Phúc	10/06/2008	12	
34	6281	Lê Hoàng	Quân	05/08/2008	13	
35	6285	Nguyễn Đình	Quý	16/12/2008	13	
36	6296	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	11/08/2008	13	
37	6303	Lê Thanh	Son	04/02/2008	14	
38	6317	Đặng Minh	Thảo	06/02/2008	14	
39	6333	Lê Xuân	Thùy	21/08/2008	15	
40	6350	Nguyễn Phước	Tiến	19/03/2008	16	
41	6362	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	25/12/2008	16	
42	6382	Trần Hữu	Tuấn	22/10/2008	17	
43	6384	Hồ Nguyễn Đại	Tùng	28/07/2008	17	
44	6389	Nguyễn Hoàng Khả	Uyên	19/01/2008	17	
45	6391	Nguyễn Trần Nhã	Uyên	07/04/2008	17	
46	6397	Phạm Thanh	Vân	04/04/2008	18	
47	6399	Hà Quốc	Việt	24/06/2008	18	
48	6405	Thái Ngọc Anh	Vũ	31/08/2008	18	

Danh sách này có 48 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6010	Bùi Nguyễn Quỳnh	Anh	13/08/2008	1	
2	6018	Lê Trần Phương	Anh	04/10/2008	1	
3	6023	Nguyễn Hoàng Quốc	Anh	20/08/2008	1	
4	6027	Nguyễn Quỳnh	Anh	02/07/2008	2	
5	6030	Nguyễn Trâm	Anh	13/04/2008	2	
6	6041	Trần Nguyễn Tâm	Anh	28/04/2008	2	
7	6051	Điền Gia	Bảo	03/05/2008	3	
8	6056	Nguyễn Lê Gia	Bảo	09/04/2008	3	
9	6067	Lã Văn	Bình	26/03/2008	3	
10	6077	Nguyễn Tuấn	Dũng	05/12/2008	4	
11	6085	Tôn Quỳnh Linh	Đan	01/01/2008	4	
12	6091	Trần Nguyễn Minh	Đăng	11/12/2008	4	
13	6095	Đoàn Trần Minh	Đức	11/07/2008	5	
14		Quảng Văn Minh	Hiếu	07/03/2008		
15	6119	Đoàn Gia	Huy	17/09/2008	6	
16	6128	Nguyễn Gia	Huy	29/05/2008	6	
17	6151	Nguyễn Nam	Khánh	05/04/2008	7	
18	6155	Bùi Anh	Khoa	14/02/2008	7	
19	6161	Nguyễn Đình Minh	Khoa	15/05/2008	7	
20	6172	Võ Anh	Kiệt	21/03/2008	8	
21	6173	Đỗ Nguyễn Thiên	Kim	15/05/2008	8	
22	6176	Vũ Phương	Lan	27/12/2008	8	
23	6181	Nguyễn Đoàn Hoàng	Lân	08/08/2008	8	
24	6186	Trần Ngọc Khánh	Linh	05/12/2008	9	
25	6193	Nguyễn Minh	Lộc	31/10/2008	9	
26	6200	Nguyễn Nhật	Mai	17/10/2008	9	
27	6205	Bùi Quang	Minh	23/09/2008	9	
28	6216	Đỗ Hoàng	My	11/04/2008	10	
29	6221	Dương Hoài	Nam	25/02/2008	10	
30	6233	Đỗ Thanh Bảo	Ngọc	28/10/2008	11	
31	6241	Hồ Thiện	Nhân	05/08/2008	11	
32	6261	Nguyễn An Tổ	Như	17/01/2008	12	
33	6265	Lê Tấn	Phát	20/08/2008	12	
34	6277	Lưu Thanh	Phương	15/11/2008	13	
35	6282	Nguyễn Hồng	Quân	01/04/2008	13	
36	6300	Nguyễn Sa	Ra	14/08/2008	14	
37	6301	Trần Thái Khả	San	24/02/2008	14	
38	6308	Phạm Huỳnh Minh	Tân	10/11/2008	14	
39	6311	Kim Nhật	Thành	24/01/2008	14	
40	6335	Phạm An	Thuyền	26/01/2008	15	
41	6346	Tô Nhã	Thy	12/07/2008	16	
42	6347	Nguyễn Huỳnh Ánh	Tiên	21/03/2008	16	
43	6348	Nguyễn Ngọc Thùy	Tiên	16/02/2008	16	
44	6355	Hoàng Thùy	Trang	22/07/2008	16	
45	6374	Nguyễn Minh	Tú	27/06/2008	17	
46	6388	Lê Hoàng Gia	Uyên	21/04/2008	17	
47	6396	Ngô Thanh	Vân	24/01/2008	18	

Danh sách này có 46 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6001	Hoàng Ngọc Ngân	An	22/11/2008	1	
2	6013	Đình Trần Thế	Anh	04/07/2008	1	
3	6022	Nguyễn Giang	Anh	03/05/2008	1	
4	6024	Nguyễn Hoàng Tú	Anh	22/01/2008	2	
5	6028	Nguyễn Thị Kim	Anh	03/07/2008	2	
6	6032	Phạm Minh	Anh	06/09/2008	2	
7	6046	Võ Thục Minh	Anh	27/03/2008	2	
8	6054	Nguyễn An	Bảo	29/09/2008	3	
9	6070	Đặng Trần Ngọc	Cầm	06/05/2008	4	
10	6075	Mai Tiến	Dũng	09/10/2008	4	
11	6080	Trần Minh	Duy	11/05/2008	4	
12	6084	Lê Thành	Đại	11/02/2008	4	
13	6086	Bùi Công	Đạt	10/09/2008	4	
14	6112	Đỗ Đăng Công	Hiếu	25/04/2008	5	
15	6116	Nguyễn Đức	Hoàng	17/12/2008	6	
16	6117	Nguyễn Xuân	Hoàng	11/07/2008	6	
17	6118	Đoàn Gia	Huy	07/06/2008	6	
18	6123	Lê Như Nguyễn	Huy	19/10/2008	6	
19	6125	Nguyễn Anh	Huy	31/05/2008	6	
20	6135	Lê Chấn	Hưng	22/08/2008	6	
21	6157	Hồ Đăng	Khoa	24/05/2008	7	
22	6162	Trần Đăng	Khoa	25/07/2008	8	
23	6182	Bùi Nguyễn Hà	Linh	28/06/2008	8	
24	6184	Hà Bảo	Linh	25/08/2008	8	
25	6210	Nguyễn Lê Ngọc	Minh	16/07/2008	10	
26	6218	Phạm Ngọc	My	14/07/2008	10	
27	6223	Trần Văn	Nam	31/10/2008	10	
28	6229	Lê Trần Quốc	Nghi	22/09/2008	10	
29	6235	Lê Huyền Bảo	Ngọc	10/10/2008	11	
30	6236	Nguyễn Thanh Thanh	Ngọc	13/10/2008	11	
31	6244	Nguyễn Thành	Nhân	14/12/2008	11	
32	6250	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	06/01/2008	11	
33	6263	Trần Quỳnh	Như	29/10/2008	12	
34	6279	Nguyễn Thùy	Phương	04/03/2008	13	
35	6295	Huỳnh Đào Diễm	Quỳnh	18/06/2008	13	
36	6313	Man Tiến	Thành	10/10/2008	14	
37	6319	Lê Thị Thanh	Thảo	31/03/2008	14	
38	6330	Nguyễn Minh	Thông	09/09/2008	15	
39	6342	Voòng Lê Anh	Thư	30/11/2008	15	
40	6359	Trần Nguyễn Bảo	Trâm	06/01/2008	16	
41	6370	Nguyễn Khánh	Trịnh	10/10/2008	17	
42	6372	Tô Thị Thanh	Trúc	18/07/2008	17	
43	6373	Lê Vũ Xuân	Trường	29/03/2008	17	
44	6387	Hoàng Phạm Thu	Uyên	26/01/2008	17	
45	6395	Lê Ngọc Thanh	Vân	11/03/2008	18	
46	6401	Nguyễn Thị Anh	Vinh	07/03/2008	18	
47	6240	Lương Khánh	Nguyên	29/12/2008	11	

Danh sách này có 47 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6047	Ngô Minh	Ân	14/09/2008	3	
2	6053	Mai Gia	Bảo	16/03/2008	3	
3	6055	Nguyễn Gia	Bảo	23/08/2008	3	
4	6066	Đình Việt	Bình	14/04/2008	3	
5	6078	Nguyễn Khương	Duy	08/11/2008	4	
6	6087	Bùi Tiến	Đạt	14/07/2008	4	
7	6102	Hồng Bảo	Hân	15/08/2008	5	
8	6115	Đặng Huy	Hoàng	18/08/2008	5	
9	6121	Hoàng Lê Thanh	Huy	06/09/2008	6	
10	6127	Nguyễn Đỗ An	Huy	16/05/2008	6	
11	6130	Phạm Lê Khang	Huy	21/07/2008	6	
12	6133	Phan Đình Thế	Huynh	12/08/2008	6	
13	6137	Nguyễn Quang	Hung	09/12/2008	6	
14	6100	KEIKA	HASHIMOTO	12/02/2008	5	
15	6159	Nguyễn Ân	Khoa	18/07/2008	7	
16	6201	Trương Cao Ngọc	Mai	28/02/2008	9	
17	6207	Mai Nhật	Minh	01/10/2008	9	
18	6217	Nguyễn Vũ Thảo	My	13/10/2008	10	
19	6230	Nguyễn Ngọc Gia	Nghi	26/01/2008	10	
20	6231	Nguyễn Phước Gia	Nghi	19/05/2008	11	
21	6239	Trần Nguyễn Bích	Ngọc	23/02/2008	11	
22	6243	Nguyễn Hữu	Nhân	05/09/2008	11	
23	6251	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	27/04/2008	11	
24	6253	Trần Ngọc Thảo	Nhi	18/10/2008	11	
25	6256	Phạm Hồng	Nhung	12/11/2008	12	
26	6257	Thái Hồng	Nhung	22/05/2008	12	
27	6267	Nguyễn Thanh	Phong	01/10/2008	12	
28	6269	Nguyễn Nhiều	Phúc	20/11/2008	12	
29	6274	Trịnh Lê Hoàng	Phúc	21/05/2008	12	
30	6276	Bùi Ngọc Mai	Phương	21/10/2008	12	
31	6286	Chu Văn	Quốc	28/04/2008	13	
32	6291	Nguyễn Trần Thảo	Quyên	27/01/2008	13	
33	6293	Đỗ Trần Khánh	Quỳnh	11/10/2008	13	
34	6294	Đỗ Trần Như	Quỳnh	11/10/2008	13	
35	6310	Huỳnh Mẫn	Thanh	13/03/2008	14	
36	6318	Hà Phương	Thảo	11/10/2008	14	
37	6320	Phạm Phương	Thảo	18/02/2008	14	
38	6324	Trương Nguyên Tiểu	Thiên	17/10/2008	15	
39	6328	Huỳnh Lê Phúc	Thịnh	25/06/2008	15	
40	6337	Hoàng Anh	Thư	17/11/2008	15	
41	6357	Nguyễn Thị Huyền	Trang	22/03/2008	16	
42	6363	Nguyễn Ngọc Minh	Trân	09/12/2008	16	
43	6385	Nguyễn Ngọc Như	Tuyền	02/01/2008	17	
44	6390	Nguyễn Hồng	Uyên	03/07/2008	17	
45	6411	Nguyễn Thiên	Ý	31/10/2008	18	

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6002	Mai Bình	An	21/01/2008	1	
2	6006	Tạ Ngọc Thanh	An	24/06/2008	1	
3	6016	Kraikitrat Loan	Anh	28/03/2008	1	
4	6035	Phan Nguyễn Bảo	Anh	19/01/2008	2	
5	6057	Nguyễn Quốc	Bảo	05/10/2008	3	
6	6061	Trần Hiếu Gia	Bảo	16/03/2008	3	
7	6064	Nguyễn Xuân	Bắc	28/01/2008	3	
8	6089	Lê Việt	Đạt	17/07/2008	4	
9	6103	Huỳnh Nguyễn Bảo	Hân	15/02/2008	5	
10	6105	Nguyễn Trần Bảo	Hân	23/10/2008	5	
11	6120	Hà Gia	Huy	21/04/2008	6	
12	6136	Nguyễn Ngọc	Hưng	21/12/2008	6	
13	6142	Nguyễn Đặng Trường	Khang	05/11/2008	7	
14	6143	Nguyễn Vũ	Khang	23/11/2008	7	
15	6145	Phan Nguyễn Minh	Khang	21/01/2008	7	
16	6149	Lê Minh	Khánh	28/10/2008	7	
17		Nguyễn Cao	Khoa	09/07/2008		
18	6164	Tổng Việt	Khôi	15/10/2008	8	
19	6167	Trần Nguyễn Nguyên	Khôi	17/09/2008	8	
20	6190	Phạm Đình	Long	19/10/2008	9	
21	6192	Hà Giang	Lộc	30/05/2008	9	
22		Võ Thành	Lộc	16/09/2007		
23	6203	Nguyễn Trần Huy	Mẫn	04/01/2008	9	
24	6208	Nguyễn Cát	Minh	08/07/2008	10	
25	6212	Nguyễn Trần Huy	Minh	04/01/2008	10	
26	6237	Phạm Nữ Quyền Bích	Ngọc	09/11/2008	11	
27	6242	Nguyễn Hoàng	Nhân	07/02/2008	11	
28	6254	Trần Ngọc Yến	Nhi	04/05/2008	12	
29	6278	Nguyễn Minh	Phương	15/10/2008	13	
30	6290	Nguyễn Nguyên Thúy	Quyên	01/01/2008	13	
31	6298	Phạm Diệp	Quỳnh	08/04/2008	13	
32	6306	Nguyễn Hữu Thiên	Tài	05/08/2008	14	
33	6312	Lê Đức Minh	Thành	19/08/2008	14	
34	6321	Trần Nguyễn Thu	Thảo	04/01/2008	14	
35	6323	Lê Chí	Thắng	05/10/2008	15	
36	6334	Nguyễn Trương Minh	Thúy	12/08/2008	15	
37	6338	Nguyễn Phạm Minh	Thư	21/11/2008	15	
38	6345	Nguyễn Hải Minh	Thy	10/12/2008	15	
39	6351	Đỗ Trung	Tín	15/01/2008	16	
40	6366	Phạm Xuân Anh	Trí	14/08/2008	16	
41	6375	Nguyễn Phương	Tú	26/08/2008	17	
42	6392	Phạm Ngọc Khánh	Uyên	11/01/2008	18	
43	6398	Đoàn Quốc	Việt	01/11/2008	18	
44	6400	Hoàng	Việt	19/01/2008	18	
45	6406	Dương Ngọc Phương	Vy	06/06/2008	18	
46	6407	Lâm Tường	Vy	01/04/2008	18	
47	6409	Lê Thị Tường	Vy	22/03/2008	18	

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6004	Nguyễn Minh Phương	An	07/11/2008	1	
2	6009	Trịnh Nguyễn Thùy	An	15/06/2008	1	
3	6012	Đặng Bảo	Anh	15/08/2008	1	
4	6033	Phạm Tuấn	Anh	06/02/2008	2	
5	6036	Quách Hải	Anh	30/06/2008	2	
6	6037	Tô Nguyễn Phương	Anh	20/07/2008	2	
7	6038	Trần Minh	Anh	27/11/2008	2	
8	6039	Trần Ngọc Phương	Anh	26/05/2008	2	
9	6043	Trần Thục	Anh	27/11/2008	2	
10	6049	Nguyễn Trần Xuân	Bách	04/10/2008	3	
11	6058	Nguyễn Thiên	Bảo	13/10/2008	3	
12	6069	Ngô Gia	Bửu	13/12/2008	3	
13	6083	Phạm Tuấn	Dương	09/07/2008	4	
14	6096	Nguyễn Gia	Đức	20/09/2006	5	
15	6097	Đoàn Thiên	Hải	04/10/2008	5	
16	6101	Hoàng Ngọc	Hân	23/05/2008	5	
17	6104	Nguyễn Ngọc	Hân	09/12/2008	5	
18	6106	Phạm Lương Hiểu	Hân	10/06/2008	5	
19	6129	Phạm Gia	Huy	06/10/2008	6	
20	6138	Nguyễn Thành	Hung	12/10/2008	6	
21	6140	Vũ Phạm Quỳnh	Hương	20/10/2008	7	
22	6144	Phan Lê Hoàng	Khang	18/09/2008	7	
23	6146	Trần Ngọc Bảo	Khang	03/10/2008	7	
24	6147	Nguyễn Phi	Khanh	04/05/2008	7	
25	6153	Văn Quốc	Khánh	21/10/2008	7	
26	6169	Nguyễn An	Khuong	17/09/2008	8	
27	6196	Mai Hương	Ly	19/05/2008	9	
28	6198	Đào Ánh Sao	Mai	24/01/2008	9	
29	6209	Nguyễn Duy	Minh	12/09/2008	10	
30	6226	Nguyễn Ngọc Thiên	Ngân	13/10/2008	10	
31	6249	Lư Nguyễn Phương	Nhi	23/01/2008	11	
32	6259	Huỳnh Tâm	Như	08/08/2008	12	
33	6283	Nguyễn Minh	Quân	19/11/2008	13	
34		Nguyễn Đình Gia	Quỳnh	01/11/2008		
35	6297	Nguyễn Trúc	Quỳnh	12/05/2008	13	
36	6304	Lương Tuấn	Tài	02/04/2008	14	
37	6305	Lý Đặng Anh	Tài	13/09/2008	14	
38	6322	Trịnh Thanh	Thảo	14/10/2008	14	
39	6326	Nguyễn Duy	Thiện	21/11/2008	15	
40	6336	Bùi Anh	Thư	27/12/2008	15	
41	6358	Đỗ Đặng Quỳnh	Trâm	07/11/2008	16	
42	6367	Võ Đình Minh	Trí	18/12/2008	16	
43	6379	Phạm	Tuân	07/12/2008	17	
44	6408	Lê Thị Thảo	Vy	03/12/2008	18	
45	6410	Nguyễn Ngọc Hải	Vy	26/07/2008	18	

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6003	Nguyễn Đình	An	18/02/2008	1	
2	6011	Dương Phương Mỹ	Anh	07/02/2008	1	
3	6019	Lô Nguyễn Kim	Anh	29/10/2008	1	
4	6040	Trần Nguyễn Minh	Anh	04/04/2008	2	
5	6050	Phạm Thành	Bách	27/11/2008	3	
6	6063	Vũ Nguyên Gia	Bảo	27/11/2008	3	
7	6071	Lưu Ngọc Bảo	Châu	27/01/2008	4	
8	6079	Nguyễn Trần Anh	Duy	13/02/2008	4	
9	6092	Hà Tô Minh	Đông	20/09/2008	4	
10	6099	Trần Thị Hồng	Hào	13/09/2008	5	
11	6108	Trương Gia	Hân	13/11/2008	5	
12	6111	Nguyễn Thanh	Hiền	13/08/2008	5	
13	6113	Trần Phúc	Hiếu	03/06/2007	5	
14	6126	Nguyễn Bảo Nhựt	Huy	25/10/2008	6	
15	6131	Đặng Hoàng Khánh	Huyền	05/09/2008	6	
16	6134	Lâm Gia	Hưng	12/11/2008	6	
17	6152	Trần Quốc	Khánh	02/09/2008	7	
18	6158	Lê Đình Anh	Khoa	08/04/2008	7	
19	6160	Nguyễn Đăng	Khoa	26/01/2008	7	
20	6166	Trần Minh	Khôi	16/12/2008	8	
21	6170	Lưu Anh	Kiệt	30/09/2008	8	
22	6188	Nguyễn Hoàng	Long	02/11/2008	9	
23	6195	Hoàng Khánh	Ly	01/06/2008	9	
24	6206	Huỳnh Lê Quang	Minh	02/03/2008	9	
25	6224	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nga	28/05/2008	10	
26	6232	Trần Trọng	Nghĩa	05/06/2008	11	
27	6234	Hoàng Bảo	Ngọc	04/02/2008	11	
28	6248	Cao Trịnh Yên	Nhi	22/08/2008	11	
29	6258	Đinh Thị Tâm	Như	25/06/2008	12	
30	6270	Nguyễn Thị Như	Phúc	27/05/2008	12	
31	6280	Đoàn Minh	Quân	08/08/2008	13	
32	6288	Trịnh Anh	Quốc	20/07/2008	13	
33	6299	Phạm Thị Như	Quỳnh	02/07/2008	13	
34	6309	Tổng Xuân	Thái	08/04/2008	14	
35	6314	Nguyễn Gia	Thành	25/05/2008	14	
36	6325	Dương Thanh	Thiện	05/06/2008	15	
37	6331	Trần Minh	Thông	01/02/2008	15	
38	6340	Phạm Vũ Anh	Thư	20/07/2008	15	
39	6344	Đặng Trương Minh	Thy	07/08/2008	15	
40	6353	Nguyễn Tấn	Toàn	25/06/2008	16	
41	6364	Hồ Đắc	Trí	17/11/2008	16	
42	6365	Phạm Đức	Trí	27/06/2008	16	
43	6376	Nguyễn Thanh	Tú	27/01/2008	17	
44	6377	Nguyễn Võ Tuấn	Tú	24/10/2008	17	
45	6386	Vô Lê Mạnh	Tường	12/06/2008	17	
46		Trương Thị Tường	Vi	20/04/2008		
47		Trần Quang	Vũ	07/12/2008		

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6005	Phạm Đức	An	17/04/2008	1	
2	6015	Hồ Nguyên	Anh	22/09/2008	1	
3	6021	Nguyễn Đình Minh	Anh	28/11/2008	1	
4	6025	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	13/01/2008	2	
5	6042	Trần Tâm	Anh	02/08/2008	2	
6	6044	Trần Trương Quốc	Anh	26/12/2008	2	
7	6045	Văn Thùy	Anh	19/05/2008	2	
8	6052	Huỳnh Gia	Bảo	20/09/2008	3	
9	6062	Trương Gia	Bảo	16/02/2008	3	
10	6065	Nguyễn Cao Sơn	Bằng	20/04/2008	3	
11	6073	Cao Tuấn	Danh	24/12/2008	4	
12	6082	Lê Hải	Dương	27/09/2008	4	
13	6093	Nguyễn Sĩ	Đồng	01/12/2008	5	
14	6109	Nguyễn Phúc	Hậu	22/01/2008	5	
15	6114	Trần Trung	Hiếu	25/01/2008	5	
16	6148	Đình Gia	Khánh	05/01/2008	7	
17	6171	Nguyễn Vũ Anh	Kiệt	16/09/2008	8	
18	6179	Tạ Quốc	Lâm	03/10/2008	8	
19	6185	Tạ Cát Tường	Linh	31/03/2008	9	
20	6189	Nguyễn Thành	Long	21/04/2008	9	
21	6191	Trịnh Minh	Long	07/12/2008	9	
22	6197	Vũ Lê Khánh	Ly	03/05/2008	9	
23	6213	Phạm Huy Hoàng	Minh	14/08/2008	10	
24	6215	Đình Ngọc Ái	My	15/11/2008	10	
25	6220	Lương Khánh	Mỹ	11/05/2008	10	
26	6225	Hoàng Ngọc	Ngân	25/02/2008	10	
27	6245	Phan Trung	Nhân	20/07/2008	11	
28	6260	Huỳnh Tâm	Như	08/08/2008	12	
29	6262	Nguyễn Trương Quỳnh	Như	09/06/2008	12	
30	6271	Phạm Thiên	Phúc	30/09/2008	12	
31	6284	Phạm Đức Minh	Quân	24/08/2008	13	
32	6289	Nguyễn Hoàng	Quyên	15/04/2008	13	
33	6302	Nguyễn Hoàng	Sang	29/09/2008	14	
34	6315	Nguyễn Việt Công	Thành	23/06/2008	14	
35	6327	Trần Nguyễn Đình	Thiện	29/01/2008	15	
36	6332	Trần Thị Phương	Thùy	15/02/2008	15	
37	6341	Trần Thị Minh	Thư	21/01/2008	15	
38	6354	Dương Nguyễn Phương	Trang	04/07/2008	16	
39	6360	Đình Bảo	Trân	28/03/2008	16	
40	6361	Đình Ngọc	Trân	28/03/2008	16	
41	6368	Lại Minh	Triết	28/10/2008	16	
42	6369	Nguyễn Võ Đường	Triều	26/08/2008	17	
43	6378	Phạm	Tuân	04/08/2008	17	
44	6381	Nguyễn Trần Anh	Tuấn	17/10/2007	17	
45	6383	Dương Minh	Tùng	28/10/2008	17	
46		Chu Ngọc Thanh	Vân	05/04/2008		
47	6402	Trần Hoàng	Vinh	21/02/2008	18	

Danh sách này có 46 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6008	Trần Lê Hoài	An	13/12/2008	1	
2	6017	Lê Quốc	Anh	14/10/2008	1	
3	6031	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	30/08/2008	2	
4	6048	Phạm Thiên	Ân	10/10/2008	3	
5	6060	Thống Trần Gia	Bảo	09/10/2008	3	
6	6068	Vũ An	Bình	18/12/2008	3	
7	6074	Đình Công	Danh	26/09/2008	4	
8	6090	Trương Thành	Đạt	21/11/2008	4	
9	6094	Đình Hồng	Đức	27/08/2008	5	
10	6107	Trịnh Hoàng Gia	Hân	25/11/2008	5	
11	6110	Đặng Thị Thu	Hiền	25/06/2008	5	
12	6122	Hứa Gia	Huy	26/01/2008	6	
13	6139	Đoàn Ngọc Quỳnh	Hương	04/09/2008	7	
14	6141	Huỳnh Đình Bảo	Khang	07/03/2008	7	
15	6154	Lê Gia	Khiêm	24/02/2008	7	
16	6163	Vũ Đức Đăng	Khoa	17/06/2008	8	
17	6168	Phan Minh Tâm	Khuê	02/05/2008	8	
18	6174	Trần Nguyễn Thiên	Kim	11/05/2008	8	
19	6180	Ngô Đình	Lân	24/01/2008	8	
20	6187	Bảo Phạm Nam	Long	28/10/2008	9	
21	6199	Đoàn Ngọc Quỳnh	Mai	04/09/2008	9	
22	6214	Tiên Nhật	Minh	30/12/2008	10	
23	6222	Trần Hoàng	Nam	07/01/2008	10	
24	6228	Đào Phương	Nghi	23/07/2008	10	
25	6247	Trương Quang	Nhật	09/08/2008	11	
26	6252	Phạm Quỳnh Tuyết	Nhi	22/01/2008	11	
27	6255	Trương Ngọc Yến	Nhi	20/09/2008	12	
28	6266	Trương Huỳnh Tấn	Phát	28/07/2008	12	
29	6275	Trần Văn	Phước	26/02/2008	12	
30	6287	Lê Vũ Anh	Quốc	05/10/2008	13	
31	6292	Bùi Thị Như	Quỳnh	10/11/2008	13	
32	6307	Nguyễn Thành	Tài	06/06/2008	14	
33	6316	Đào Thu	Thảo	22/03/2008	14	
34	6329	Nguyễn Vũ Nguyên	Thịnh	15/04/2008	15	
35	6339	Nguyễn Vũ Minh	Thư	25/09/2008	15	
36	6343	Mai	Thương	23/11/2008	15	
37	6349	Nguyễn Thùy	Tiên	22/06/2008	16	
38	6352	Bùi Minh	Tịnh	17/07/2008	16	
39	6356	Lê Ngọc Quỳnh	Trang	19/08/2008	16	
40	6371	Trần Văn	Trọng	26/12/2008	17	
41	6380	Hoàng Thanh	Tuấn	19/08/2008	17	
42	6393	Trịnh Uyên	Uyên	09/08/2008	18	
43	6394	Lê Ngọc Khánh	Vân	25/04/2008	18	
44	6403	Trần Quang	Vinh	22/12/2007	18	
45	6404	Lưu Hoàng	Võ	14/09/2008	18	
46	6412	Nguyễn Hải	Yến	23/11/2008	18	

Danh sách này có 46 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7012	Hà Ngọc	Anh	30/10/2007	1	
2	7013	Hoàng Duy	Anh	20/07/2007	1	
3	7020	Lê Nguyễn Duy	Anh	19/10/2007	1	
4	7033	Trịnh Phương	Anh	09/12/2007	2	
5	7045	Nguyễn Ngọc	Bích	29/04/2007	2	
6	7058	Trần Bảo	Duy	23/11/2007	3	
7	7066	Lê Ngọc Khánh	Đan	06/12/2007	3	
8	7067	Dương Hoàng	Đạt	04/06/2007	3	
9		Lê Uyên Quỳnh	Giang	24/07/2007		
10	7078	Võ Công	Hải	11/06/2007	4	
11	7081	Nguyễn Đặng Gia	Hân	25/01/2007	4	
12	7089	Mai Minh	Hoàng	11/10/2007	4	
13	7106	Hoàng Ngọc Bảo	Khanh	18/04/2007	5	
14	7110	Lê Vũ Quốc	Khánh	02/09/2007	5	
15	7133	Trần Hoàng	Lâm	06/08/2007	6	
16	7136	Ma Hoàng Nhật	Linh	26/05/2007	6	
17	7142	Phan Trần Hoàng	Long	25/08/2007	7	
18	7145	Lê Bạch Văn	Lộc	21/10/2007	7	
19	7151	Dương Thanh Phương	Mai	02/05/2007	7	
20	7156	Vũ Tâm	Minh	08/06/2007	7	
21	7164	Nguyễn Thị Thúy	Nga	24/07/2007	8	
22	7167	Nguyễn Thanh	Ngân	07/09/2007	8	
23	7171	Nguyễn Đông	Nghi	08/07/2007	8	
24	7172	Nguyễn Hoàng	Nghĩa	03/11/2007	8	
25	7188	Phạm Hoàng Khôi	Nguyên	31/10/2007	9	
26	7191	Huỳnh Minh	Nhật	31/05/2007	9	
27	7197	Nguyễn Khánh	Như	28/11/2007	9	
28	7203	Cao Minh	Phú	09/08/2007	9	
29	7212	Nguyễn Gia	Phúc	23/11/2007	10	
30	7232	Hoàng Phương	Quỳnh	05/02/2007	11	
31	7240	Lý Minh	Tấn	07/08/2007	11	
32	7248	Nguyễn Phương	Thảo	20/10/2007	11	
33	7251	Đàm Quang Long	Thiên	18/11/2007	11	
34	7255	Võ Huỳnh Tấn	Thịnh	23/11/2007	12	
35	7258	Nguyễn Gia Hương	Thùy	06/07/2007	12	
36	7261	Hoàng Minh	Thư	01/06/2007	12	
37	7262	Hoàng Thanh	Thư	01/06/2007	12	
38	7274	Trương Nhật	Thy	19/11/2007	12	
39	7279	Phan Cao	Toàn	04/07/2007	13	
40	7290	Nguyễn Lương Minh	Trí	05/09/2007	13	
41	7301	Phạm Đình Phương	Uyên	17/04/2007	14	
42	7304	Nguyễn Thanh	Vân	26/10/2007	14	
43	7316	Trần Ngọc Yến	Vy	24/01/2007	14	

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7021	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	16/05/2007	1	
2	7026	Nguyễn Thảo	Anh	23/11/2007	2	
3	7029	Phan Văn	Anh	20/04/2007	2	
4	7036	Vương Quế	Anh	25/10/2007	2	
5	7040	Hồ Gia	Bảo	10/11/2007	2	
6	7044	Trần Tân	Bảo	08/09/2007	2	
7	7048	Nguyễn Trần Minh	Châu	25/09/2007	3	
8	7053	Thongaya Đại	Dũng	28/08/2007	3	
9	7068	Lê Quang	Đạt	21/03/2007	3	
10	7090	Nguyễn Huy	Hoàng	04/03/2007	4	
11	7103	Nguyễn Hữu	Khang	18/01/2007	5	
12	7105	Nguyễn Xuân	Khang	12/07/2007	5	
13	7118	Nguyễn Anh	Khôi	12/04/2007	6	
14	7123	Trương Ngọc	Khôi	10/11/2007	6	
15	7125	Phạm Thục	Khuê	18/10/2007	6	
16	7140	Cao Nguyễn Tấn	Long	09/07/2007	7	
17	7141	Dương Hoàng	Long	08/11/2007	7	
18	7157	Bùi Phạm Hoàng	My	23/11/2007	7	
19	7165	Đào Khánh	Ngân	26/02/2007	8	
20	7166	Nguyễn Thanh	Ngân	11/08/2007	8	
21	7178	Lê Huỳnh Thảo	Ngọc	07/02/2007	8	
22	7184	Lê Đặng Cát	Nguyên	20/05/2007	8	
23	7189	Nguyễn Trọng	Nhân	20/11/2007	9	
24	7190	Dương Minh	Nhật	08/09/2007	9	
25	7194	Phạm Hoàng Thảo	Nhi	26/10/2007	9	
26	7206	Nguyễn Tôn Gia	Phú	06/06/2007	9	
27	7217	Nguyễn Thị Minh	Phương	01/11/2007	10	
28	7218	Nguyễn Thị Thanh	Phương	24/08/2007	10	
29	7220	Võ Hoàng Lưu	Phương	16/04/2007	10	
30	7236	Đỗ Văn Long	Son	29/11/2007	11	
31	7267	Nguyễn Minh	Thư	06/02/2007	12	
32	7270	Nguyễn Trần Vân	Thương	08/07/2007	12	
33	7291	Trần Minh	Trí	03/12/2007	13	
34	7293	Lê Đức Bảo	Trúc	25/07/2007	13	
35	7296	Nguyễn Hoàng Minh	Tú	06/04/2007	13	
36	7298	Nguyễn Mạnh	Tường	06/05/2007	13	
37	7305	Huỳnh Khánh	Việt	20/02/2007	14	
38	7313	Nguyễn Hà	Vy	27/05/2007	14	
39	7314	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	24/12/2007	14	
40	7317	Trần Chí	Vỹ	13/05/2007	14	

Danh sách này có 40 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7019	Lâm Quỳnh	Anh	17/06/2007	1	
2	7024	Nguyễn Ngọc Trúc	Anh	05/02/2007	2	
3	7025	Nguyễn Quỳnh	Anh	20/01/2007	2	
4	7046	Ngô Quốc	Bình	18/09/2007	2	
5	7047	Phạm	Các	22/01/2007	3	
6	7050	Nguyễn Thành	Danh	29/06/2007	3	
7	7051	Trần Lê Thùy	Dung	16/03/2007	3	
8	7061	Nguyễn Ngọc Khánh	Dương	04/12/2007	3	
9	7069	Nguyễn Thành	Đạt	07/04/2007	3	
10	7077	Phan Thanh	Hải	07/03/2007	4	
11	7082	Trần Phạm Gia	Hân	27/05/2007	4	
12	7084	Nguyễn Cao Trọng	Hiền	24/08/2007	4	
13	7086	Huỳnh Ngọc	Hiệp	12/07/2007	4	
14	7093	Hồ Nghĩa	Huân	25/09/2007	5	
15	7094	Bùi Quang	Huy	23/01/2007	5	
16	7098	Lê Ngô Minh	Hương	28/02/2007	5	
17	7108	Lê Ngân	Khánh	10/02/2007	5	
18	7109	Lê Quang	Khánh	10/09/2007	5	
19	7114	Nguyễn Minh	Khoa	04/02/2007	5	
20	7132	Nguyễn Thanh	Lâm	20/01/2007	6	
21	7134	Nguyễn Ngọc Pha	Lê	01/11/2007	6	
22	7135	Lê An Ngọc	Linh	23/02/2007	6	
23	7138	Nguyễn Khánh	Linh	03/09/2007	6	
24	7147	Vũ Đình	Lộc	27/04/2007	7	
25	7150	Trương Kim	Ly	14/06/2007	7	
26	7162	Nguyễn Hoàng	Nam	07/09/2007	8	
27	7163	Phạm Nguyễn Hoài	Nam	05/08/2007	8	
28	7168	Trương Huỳnh Mỹ	Ngân	02/04/2007	8	
29	7169	Bùi Nguyễn Quỳnh	Nghi	06/07/2007	8	
30	7181	Nguyễn Bình Bảo	Ngọc	24/11/2007	8	
31	7187	Nguyễn Ngọc Phúc	Nguyên	08/12/2007	9	
32	7199	Lương Quang Tiến	Phát	09/05/2007	9	
33	7215	Nguyễn Lam	Phương	21/09/2007	10	
34	7219	Trần Lê Hồng	Phương	29/11/2007	10	
35	7221	Bùi Nhật	Quang	14/01/2007	10	
36	7228	Nguyễn Hoàng Bảo	Quyên	03/08/2007	10	
37	7233	Nguyễn Châu Như	Quỳnh	01/08/2007	11	
38	7237	Nguyễn Thành	Tài	06/04/2007	11	
39	7245	Huỳnh Minh	Thành	31/01/2007	11	
40	7256	Huỳnh Nguyễn Duy	Thông	15/04/2007	12	
41	7280	Lê Đặng Thanh	Trà	06/12/2007	13	
42	7318	Nguyễn Ngọc Như	Ý	17/05/2007	14	

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7003	Nguyễn Huỳnh Thy	An	18/02/2007	1	
2	7004	Nguyễn Việt	An	12/04/2007	1	
3	7008	Chu Ngọc Vân	Anh	14/04/2007	1	
4	7010	Đỗ Huyền	Anh	01/08/2007	1	
5	7018	Kiều Phạm Vân	Anh	07/09/2007	1	
6	7022	Nguyễn Đoàn Quốc	Anh	15/03/2007	1	
7	7042	Lưu Gia	Bảo	23/01/2007	2	
8	7043	Trần Đại Gia	Bảo	29/07/2007	2	
9	7049	Vũ Minh	Châu	03/03/2007	3	
10	7055	Hoàng Đình Anh	Duy	11/01/2007	3	
11	7063	Tạ Nguyễn Thùy	Dương	18/02/2007	3	
12	7064	Tạ Thùy	Dương	17/09/2007	3	
13	7065	Hà Phạm Khánh	Đan	15/02/2007	3	
14	7072	Tường Đăng Lê	Đức	29/07/2007	4	
15	7074	Bùi Văn	Hải	24/10/2007	4	
16	7079	Nguyễn Thanh Minh	Hằng	20/07/2007	4	
17	7087	Nguyễn Kim	Hiếu	22/10/2007	4	
18	7095	Chu Quang	Huy	13/05/2007	5	
19	7096	Phan Nhật Minh	Huy	9/11/2007	5	
20	7111	Lê Trịnh Anh	Khoa	25/11/2007	5	
21	7115	Vi Tuấn	Khoa	17/08/2007	5	
22	7120	Phạm Minh	Khôi	01/01/2007	6	
23	7122	Trần Huy Minh	Khôi	08/10/2007	6	
24	7129	Nguyễn Võ Thiên	Kim	18/04/2007	6	
25	7131	Lê Thành	Lâm	13/11/2007	6	
26	7148	Lê Thị Kim	Lượng	10/08/2007	7	
27	7149	Nguyễn Thanh Kha	Ly	12/07/2007	7	
28	7153	Lê Nguyễn Tuấn	Mạnh	22/01/2007	7	
29	7158	Nguyễn Hà	My	20/11/2007	7	
30	7160	Kawai Linh	Na	29/11/2007	7	
31	7170	Đình Hoàng Gia	Nghi	16/08/2007	8	
32	7174	Bùi Nguyễn Xuân	Ngọc	09/02/2007	8	
33	7186	Nguyễn Bảo	Nguyên	29/09/2007	9	
34	7201	Trần Hòa	Phát	15/06/2007	9	
35	7209	Võ Hoàng	Phú	15/03/2007	10	
36	7216	Nguyễn Mai	Phương	04/07/2007	10	
37	7224	Nguyễn Khánh Anh	Quân	30/10/2007	10	
38	7242	Nguyễn Quang	Thái	27/07/2007	11	
39	7250	Lương Đình	Thắng	28/12/2007	11	
40	7266	Nguyễn Minh	Thư	10/09/2007	12	
41	7273	Nguyễn Phạm Anh	Thy	26/12/2007	12	
42	7276	Phạm Hồ Cẩm	Tiên	17/08/2007	12	
43	7278	Nguyễn Huy	Tiến	21/07/2007	13	
44	7281	Đàm Thu	Trang	15/02/2007	13	
45	7289	Nguyễn Anh	Trí	16/10/2007	13	
46	7295	Trần Minh	Trung	25/02/2007	13	
47	7300	Nguyễn Lê Thảo	Uyên	19/08/2007	14	
48	7306	Nguyễn Bảo	Việt	05/09/2007	14	
49	7312	Mai Lâm Đan	Vy	16/12/2007	14	
50	7319	Nguyễn Đặng Hải	Yến	23/10/2007	14	

Danh sách này có 50 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7002	Lê Bích Xuân	An	08/03/2007	1	
2	7007	Phan Trí	An	22/11/2007	1	
3	7014	Hoàng Nhật Duy	Anh	09/10/2007	1	
4	7016	Hồ Nguyễn Văn	Anh	20/02/2007	1	
5	7031	Trần Ngọc Trâm	Anh	10/07/2007	2	
6	7037	Nguyễn Ngọc	Ánh	29/08/2007	2	
7	7054	Vũ Huy	Dũng	07/02/2007	3	
8	7057	Nguyễn Trần Mạch	Duy	17/12/2007	3	
9	7060	Nguyễn Phạm Kỳ	Duyên	19/12/2007	3	
10	7070	Trương Trần Húc	Đồng	12/10/2007	4	
11	7071	Trần Tấn	Đức	01/03/2007	4	
12	7075	Lê Đăng	Hải	28/10/2007	4	
13	7083	Đỗ Duy	Hiển	25/02/2007	4	
14		Phan Đoàn Minh	Hoàng	22/05/2007		
15		Nguyễn Việt	Khải	31/01/2007		
16	7101	Đặng Nguyễn Hoàng	Khang	22/11/2007	5	
17	7116	Vũ Anh	Khoa	09/10/2007	6	
18	7117	Lê Đoàn Minh	Khôi	20/09/2007	6	
19	7124	Nguyễn Ngọc	Khuê	31/01/2007	6	
20	7126	Hoàng Trung	Kiên	27/10/2007	6	
21	7128	Dương Gia	Kiệt	21/11/2007	6	
22	7139	Vũ Khánh	Linh	20/09/2007	7	
23	7144	Vũ Phạm Duy	Long	09/02/2007	7	
24	7155	Phạm Hoàng	Minh	26/02/2007	7	
25	7159	Vũ Giáng	My	29/07/2007	7	
26	7173	Lê Công	Nghiệp	27/09/2007	8	
27	7179	Nguyễn Bảo	Ngọc	30/10/2007	8	
28	7180	Nguyễn Bích	Ngọc	22/01/2007	8	
29	7183	Đinh Trâm	Nguyên	08/09/2007	8	
30		Lê Huỳnh Minh	Nguyệt	29/06/2007		
31	7192	Hoàng Yến	Nhi	02/10/2007	9	
32	7211	Đồng Bảo	Phúc	22/09/2007	10	
33	7223	Lê Huỳnh Anh	Quân	16/06/2007	10	
34	7229	Vũ Nguyễn Thủy	Quyên	24/09/2007	10	
35	7231	Đặng Dương Thụy	Quỳnh	25/11/2007	11	
36	7241	Nguyễn Phúc	Tấn	07/04/2007	11	
37	7253	Trần Chí	Thiện	12/12/2007	11	
38	7259	Nguyễn Như	Thủy	22/03/2007	12	
39	7263	Nguyễn Hải Minh	Thư	12/01/2007	12	
40	7271	Đỗ Thiên Ân	Thy	28/10/2007	12	
41	7272	Nguyễn Hồng	Thy	17/11/2007	12	
42	7283	Đỗ Hà Bảo	Trâm	11/12/2007	13	
43	7287	Đặng Trần Quỳnh	Trân	18/04/2007	13	
44	7288	Trần Bảo	Trân	23/11/2007	13	
45	7297	Vũ Đức	Tuấn	20/12/2005	13	
46	7303	Hoàng Nguyễn Hải	Vân	02/10/2007	14	
47	7307	Phan Dương Hùng	Vinh	26/11/2007	14	
48	7309	Đàm Lê Trúc	Vy	31/05/2007	14	
49	7311	Khúc Tường	Vy	27/06/2007	14	
50	7320	Trần Thị	Yến	30/05/2007	14	

Danh sách này có 47 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7005	Phan Hữu Bình	An	05/12/2007	1	
2	7006	Phan Hữu Tâm	An	05/12/2007	1	
3	7009	Đình Tuấn	Anh	22/10/2007	1	
4	7023	Nguyễn Lê Quỳnh	Anh	25/09/2007	1	
5	7027	Phạm Phước Quốc	Anh	23/06/2007	2	
6	7028	Phạm Thị Hoàng	Anh	02/09/2007	2	
7	7034	Trương Quốc	Anh	16/03/2007	2	
8	7059	Trần Quốc	Duy	05/11/2007	3	
9	7076	Nguyễn Thị Minh	Hải	13/05/2007	4	
10	7088	Cao Ngọc Bá	Hoàng	26/06/2007	4	
11	7112	Nguyễn Anh	Khoa	24/07/2007	5	
12	7113	Nguyễn Đăng	Khoa	11/09/2006	5	
13	7119	Nguyễn Đình	Khôi	10/09/2007	6	
14	7130	Phạm Tuyết	Lan	14/09/2007	6	
15	7137	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	28/11/2007	6	
16	7152	Quảng Ngọc	Mai	26/06/2007	7	
17	7154	Dương Bảo	Minh	30/08/2003	7	
18	7161	Hoàng Kỳ	Nam	15/03/2007	7	
19	7175	Dương Lê Bảo	Ngọc	21/11/2007	8	
20	7182	Thái Phạm Minh	Ngọc	07/03/2007	8	
21	7185	Lê Trung	Nguyên	30/11/2007	9	
22	7195	Phan Thị Bảo	Nhi	24/11/2007	9	
23	7198	Lê Đức Quốc	Phát	13/06/2007	9	
24	7200	Nguyễn Lê Gia	Phát	22/01/2007	9	
25	7202	Nguyễn Mai Hoàng	Phong	25/12/2007	9	
26	7205	Nguyễn Đức	Phú	25/11/2007	9	
27	7207	Nguyễn Trần Gia	Phú	17/06/2007	9	
28	7213	Trần Minh	Phúc	12/11/2007	10	
29	7214	Đặng Uyên	Phương	07/05/2007	10	
30	7222	Lê Anh	Quân	28/11/2007	10	
31	7225	Phạm Anh	Quân	14/11/2007	10	
32	7226	Trần Hoàng	Quân	13/09/2007	10	
33	7230	Trần Đăng	Quyết	08/02/2007	10	
34	7235	Vũ Như	Quỳnh	25/08/2007	11	
35	7235	Tô Khiết	Tâm	16/10/2007		
36	7243	Trần Nam	Thái	28/01/2007	11	
37	7244	Huỳnh Đức	Thành	12/11/2007	11	
38	7249	Phạm Hoàng Thanh	Thảo	16/03/2007	11	
39	7252	Trần Nhật	Thiên	19/07/2007	11	
40	7257	Phan Nguyễn Minh	Thùy	02/07/2007	12	
41	7264	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	24/03/2007	12	
42	7268	Trần Anh	Thư	10/05/2007	12	
43	7275	Nguyễn Thị Thúy	Tiên	12/08/2007	12	
44	7282	Võ Thị Mỹ	Trang	09/07/2007	13	
45	7284	Nguyễn Ngọc	Trâm	12/03/2007	13	
46	7285	Nguyễn Ngô Ngọc	Trâm	18/11/2007	13	
47	7292	La Huỳnh Anh	Trúc	30/08/2007	13	
48	7292	Trần Ngọc Thanh	Uyên	07/11/2007		
49	7308	Nguyễn Dương	Vũ	23/03/2007	14	
50	7310	Đỗ Khánh	Vy	08/08/2007	14	
51	7104	Nguyễn Vĩ	Khang	25/05/2007	5	

Danh sách này có 49 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	7001	Bùi Trần Phước	An	06/02/2007	1	
2	7011	Đỗ Nguyễn Quỳnh	Anh	01/11/2007	1	
3	7015	Hoàng Quỳnh	Anh	11/05/2007	1	
4	7017	Huỳnh Thị Phương	Anh	10/08/2007	1	
5	7030	Phùng Hoàng	Anh	28/06/2007	2	
6	7032	Trần Ngọc Trâm	Anh	14/08/2007	2	
7	7035	Vũ Mai	Anh	01/01/2007	2	
8	7038	Trương Huỳnh Bảo	Ân	12/07/2006	2	
9	7039	Dương Gia	Bảo	15/03/2007	2	
10	7041	Lê Hoàng Thiên	Bảo	17/01/2007	2	
11	7052	Mai Minh	Dũng	17/06/2007	3	
12	7056	Lương Ngọc Lê	Duy	19/01/2007	3	
13	7062	Nguyễn Thị Thùy	Dương	12/12/2007	3	
14	7073	Nguyễn Đại Bảo	Gia	23/11/2007	4	
15	7080	Bùi Nguyễn Khả	Hân	21/01/2007	4	
16	7085	Phan Lê Thế	Hiển	19/08/2007	4	
17	7091	Nguyễn Thái Ngọc	Hoàng	26/11/2006	4	
18	7092	Ngô Văn	Hội	01/01/2007	4	
19	7097	Phan Việt	Hung	02/05/2007	5	
20	7099	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	11/05/2007	5	
21	7100	Đào Minh	Khang	14/09/2007	5	
22	7102	Huỳnh Minh	Khang	05/06/2006	5	
23	7107	Vũ Nguyễn Việt	Khanh	11/04/2007	5	
24	7121	Thùng Trần Hoàng	Khôi	13/04/2007	6	
25	7127	Trần Châu	Kiên	03/01/2007	6	
26	7143	Trần Vũ Phi	Long	27/07/2007	7	
27	7146	Lê Tấn	Lộc	14/12/2007	7	
28	7176	Đỗ Dương Bảo	Ngọc	03/07/2007	8	
29	7177	Hoàng Vũ Bảo	Ngọc	07/11/2007	8	
30	7193	Lê Thanh Thảo	Nhi	22/10/2007	9	
31	7196	Đặng Lê Quỳnh	Như	02/02/2007	9	
32	7204	Hà Sĩ	Phú	21/09/2007	9	
33	7208	Phạm Minh	Phú	30/11/2007	10	
34	7210	Bùi Thanh	Phúc	26/08/2007	10	
35	7227	Văn Đan	Quy	13/05/2007	10	
36	7234	Trần Ngọc Như	Quỳnh	28/12/2007	11	
37	7238	Trương Lê Thanh	Tâm	06/02/2007	11	
38	7239	Lưu Bá	Tấn	14/09/2007	11	
39	7246	Nguyễn Nhật	Thành	01/11/2005	11	
40	7247	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	30/10/2007	11	
41	7254	Trần Nguyễn Thúy	Thiện	30/07/2007	12	
42	7260	Đinh Ngọc Anh	Thư	11/11/2007	12	
43	7265	Nguyễn Hồ Anh	Thư	24/10/2007	12	
44	7269	Vũ Anh	Thư	23/11/2007	12	
45	7277	Phan Ngọc Quỳnh	Tiên	30/08/2007	13	
46	7286	Phạm Ngọc	Trâm	14/04/2007	13	
47	7294	Đỗ Quốc	Trung	26/03/2007	13	
48	7299	Đặng Thùy	Uyên	22/01/2007	13	
49	7302	Vũ Phương	Uyên	05/04/2007	14	
50	7315	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	09/07/2007	14	

Danh sách này có 50 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8001	Đoàn Hà	An	01/01/2006	1	
2	8005	Trần Ngọc Thái	An	18/05/2006	1	
3	8011	Lê Ngọc	Anh	10/06/2006	1	
4	8017	Nguyễn Thiên	Anh	16/04/2006	1	
5	8020	Phạm Nguyễn Minh	Anh	20/08/2006	1	
6	8032	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	24/12/2006	2	
7	8042	Phạm Ngọc	Dũng	21/02/2006	3	
8	8044	Nguyễn Lê Linh	Đan	22/03/2006	3	
9	8045	Nguyễn Quốc	Đạt	25/09/2006	3	
10	8056	Nguyễn Thị Thanh	Hân	24/10/2006	3	
11	8058	Tô Gia	Hân	14/01/2006	3	
12	8063	Ngô Thị Kim	Hoa	06/01/2006	4	
13	8070	Hoàng Kim	Huy	06/08/2006	4	
14	8071	Lê Nguyễn Nhật	Huy	10/06/2006	4	
15	8072	Nguyễn Anh	Huy	26/10/2006	4	
16	8078	Vũ Minh	Huy	04/08/2006	4	
17	8088	Nguyễn Thiệu Nguyên	Khang	08/03/2006	5	
18	8099	Hoàng Ngọc	Khôi	15/12/2006	6	
19	8101	Vũ Huỳnh Đăng	Khôi	22/10/2006	6	
20	8111	Nguyễn Lê Thúy	Linh	15/12/2006	6	
21	8124	Nguyễn Quang	Minh	29/08/2006	7	
22	8126	Trần Tiến	Minh	16/08/2006	7	
23	8128	Võ Phạm Thanh	My	16/01/2006	7	
24	8133	Bùi Lê Như	Ngọc	06/08/2006	7	
25	8138	Tiêu Song Phương	Ngọc	13/04/2006	8	
26	8140	Nguyễn Đỗ Mạch	Nguyên	22/11/2006	8	
27	8144	Hà Tô Minh	Nguyệt	11/02/2006	8	
28	8148	Đặng Tuệ	Nhi	22/03/2006	8	
29	8152	Lê Hoàng Yến	Nhung	14/04/2006	8	
30	8170	Trương Minh	Quang	07/10/2006	9	
31	8175	Phạm Nguyễn Trường	Son	23/01/2006	10	
32	8180	Nguyễn Hoàng	Thái	14/08/2006	10	
33	8184	Hồng Thanh	Thảo	01/01/2006	10	
34		Nguyễn Bảo	Thiện	16/07/2006		
35	8188	Nguyễn Đoàn Quốc	Thịnh	26/10/2006	10	
36	8189	Đỗ Minh	Thông	12/03/2006	10	
37	8196	Phan Nguyễn Anh	Thư	21/08/2006	11	
38	8198	Nguyễn Thành	Tiến	20/02/2006	11	
39	8204	Đinh Ngọc Bảo	Trâm	18/07/2006	11	
40	8214	Nguyễn Phương	Uyên	23/03/2006	12	
41	8223	Nguyễn Lê Bảo	Vy	14/03/2006	12	
42	8227	Phan Ngân	Xuân	22/08/2006	12	
43	8231	Phan Hoàng Minh	Yến	09/08/2006	12	

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8004	Nguyễn Thủy	An	06/04/2006	1	
2	8007	Đình Hoàng Khánh	Anh	19/04/2006	1	
3	8012	Lê Nhật	Anh	27/02/2006	1	
4	8019	Nguyễn Võ Trâm	Anh	11/08/2006	1	
5	8026	Vũ Hoài Thục	Anh	21/03/2006	2	
6	8033	Lê Bảo	Châu	28/06/2006	2	
7	8035	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	15/07/2006	2	
8	8041	Nguyễn Phan Tiến	Dũng	19/12/2006	3	
9	8043	Nguyễn Hồng	Duyên	13/10/2006	3	
10	8046	Trần Kim	Đạt	15/03/2006	3	
11	8051	Nguyễn Hoàng	Hải	05/10/2006	3	
12	8052	La Ngọc	Hạnh	12/05/2006	3	
13	8053	Phạm Minh	Hằng	05/10/2006	3	
14	8057	Phan Gia	Hân	10/06/2006	3	
15	8060	Hoàng Phạm Minh	Hiếu	16/01/2006	3	
16	8065	Trần Minh	Hoàng	12/05/2006	4	
17	8075	Trần Dương Quang	Huy	17/04/2006	4	
18	8086	Đỗ	Khang	22/11/2006	5	
19	8089	Trịnh Nguyễn Văn	Khanh	13/09/2006	5	
20	8097	Trần Minh	Khoa	16/03/2006	5	
21	8100	Võ Bá	Khôi	01/12/2006	6	
22	8110	Nguyễn Lê Mai	Linh	23/05/2006	6	
23	8117	Lê Phi	Long	22/05/2006	6	
24	8120	Nguyễn Ngọc Thảo	Ly	02/06/2006	7	
25		Nguyễn Đình Hoàng	Minh	08/12/2006		
26	8125	Phạm Nhật	Minh	31/03/2006	7	
27		Trần Văn	Nghi	26/02/2006		
28	8134	Lê Phạm Khánh	Ngọc	23/09/2006	7	
29	8139	Trịnh Bảo	Ngọc	02/07/2006	8	
30	8142	Phạm Hoàng Khôi	Nguyên	09/10/2006	8	
31	8146	Nguyễn Ngọc Hạnh	Nhân	20/03/2006	8	
32	8153	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	13/02/2006	8	
33	8155	Trịnh Quỳnh	Như	04/07/2006	8	
34	8161	Cao Gia	Phúc	01/01/2006	9	
35	8167	Phạm Kiều Minh	Phúc	02/01/2006	9	
36	8174	Nguyễn Nhật	Son	08/09/2006	9	
37	8179	Đỗ Quốc	Thái	12/01/2006	10	
38	8194	Lê Minh	Thư	25/10/2006	11	
39	8203	Châu Đàm Bảo	Trâm	06/01/2006	11	
40	8212	Đặng Huỳnh Ánh	Tuyết	28/05/2006	11	
41	8219	Trần Khả	Vân	01/06/2006	12	
42	8222	Đoàn Khánh	Vy	09/08/2006	12	
43	8225	Tổng Phương	Vy	25/01/2006	12	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8008	Hoàng Quỳnh	Anh	02/06/2006	1	
2	8010	Huỳnh Nhật	Anh	30/12/2006	1	
3	8016	Nguyễn Thái	Anh	07/01/2006	1	
4	8018	Nguyễn Võ Thùy	Anh	14/12/2006	1	
5	8024	Tô Minh	Anh	22/03/2006	2	
6	8034	Nguyễn Đình Bảo	Châu	19/06/2006	2	
7	8038	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	17/08/2006	2	
8	8047	Nguyễn Hải	Đăng	27/03/2006	3	
9	8054	Châu Nguyễn Ngọc	Hân	06/03/2006	3	
10	8073	Nguyễn Minh Gia	Huy	24/08/2006	4	
11	8083	Nguyễn Quang	Hưng	16/04/2006	5	
12	8090	Nguyễn Phan Văn	Khánh	17/10/2006	5	
13	8091	Trần Nguyễn Bảo	Khánh	23/02/2006	5	
14	8094	Huỳnh Tử	Khiêm	24/09/2006	5	
15	8104	Nguyễn Bùi Anh	Kiệt	01/03/2006	6	
16	8106	Võ Tuấn	Kiệt	17/06/2006	6	
17	8107	Trần Bảo	Kim	17/06/2006	6	
18	8116	Lộc Mai	Loan	03/09/2006	6	
19	8129	Trần Hải	Nam	01/03/2006	7	
20	8130	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	13/12/2006	7	
21	8135	Lê Thanh	Ngọc	01/12/2006	7	
22	8136	Phạm Trần Kim	Ngọc	20/01/2006	7	
23	8137	Phan Vũ Thanh	Ngọc	26/09/2006	8	
24	8143	Tạ Khôi	Nguyên	18/09/2006	8	
25	8151	Vạn Ngọc Quỳnh	Nhi	13/09/2006	8	
26	8154	Trần Mỹ	Như	08/11/2006	8	
27	8156	Vạn Ngọc Quỳnh	Như	13/09/2006	9	
28	8159	Nguyễn Đại	Phát	05/04/2006	9	
29	8160	Lê Đức Vân	Phong	06/09/2006	9	
30	8181	Nguyễn Văn	Thành	09/07/2006	10	
31	8186	Trần Thanh	Thảo	03/07/2006	10	
32	8192	Huỳnh Thụy Anh	Thư	03/10/2006	10	
33	8193	Kiều Anh	Thư	09/04/2006	10	
34	8208	Đình Quốc	Tuấn	28/08/2006	11	
35	8210	Nguyễn Sơn	Tùng	31/08/2006	11	
36	8211	Thái Huỳnh Phương	Tuyên	01/07/2006	11	
37	8216	Trần Phương	Uyên	21/05/2006	12	
38	8217	Nguyễn Phạm Thy	Vân	26/11/2006	12	
39	8220	Nguyễn Hoàng	Vũ	19/02/2006	12	
40	8224	Nguyễn Tường	Vy	28/11/2006	12	

Danh sách này có 40 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8009	Hồ Xuân Cát	Anh	29/04/2006	1	
2	8013	Ngô Vũ Tuấn	Anh	08/06/2006	1	
3	8014	Nguyễn Hồ Văn	Anh	12/03/2006	1	
4	8023	Thái Minh	Anh	07/01/2006	2	
5	8028	Hoàng Gia	Bảo	06/04/2006	2	
6	8031	Nguyễn Mai Hoàng	Bảo	05/04/2006	2	
7	8036	Võ Ngọc Bảo	Châu	05/12/2006	2	
8	8037	Nguyễn Đàm	Chi	30/10/2006	2	
9		Bùi Quốc Bảo	Điền	15/03/2006		
10	8062	Nguyễn Phan Hoài Minh	Hiếu	29/01/2006	4	
11	8068	Đinh Hoàng Nhật	Huy	27/05/2006	4	
12	8079	Vũ Nguyễn Gia	Huy	15/11/2006	4	
13	8092	Trịnh An	Khánh	20/10/2006	5	
14	8093	Vũ Ngọc	Khánh	12/05/2005	5	
15	8095	Hoàng Vũ Anh	Khoa	05/07/2005	5	
16	8105	Nguyễn Phước	Kiệt	09/06/2005	6	
17	8108	Dương Thị Ánh	Liên	16/08/2006	6	
18	8118	Trần Hoàng	Long	23/08/2006	7	
19	8119	Nguyễn Dương Bảo	Lộc	13/10/2005	7	
20	8123	Nguyễn Ngọc Ánh	Minh	09/11/2006	7	
21	8132	Nguyễn Trọng	Nghĩa	24/07/2006	7	
22	8141	Nguyễn Hoàng	Nguyên	15/08/2006	8	
23	8145	Lý Đặng Quỳnh	Nhân	30/06/2005	8	
24	8147	Cao Hoàng	Nhật	09/07/2006	8	
25	8158	Lưu Quốc	Phan	11/02/2006	9	
26	8163	Đinh Hoàng	Phúc	22/05/2005	9	
27	8165	Nguyễn Hữu	Phúc	20/08/2006	9	
28	8172	Trần Nguyễn Thiên	Quốc	09/09/2006	9	
29	8177	Huỳnh Ngọc Băng	Tâm	04/07/2006	10	
30	8183	Trịnh Tiến	Thành	12/04/2006	10	
31	8190	Huỳnh Bá Nhật	Thuận	29/07/2006	10	
32	8191	Dương Minh	Thư	13/01/2006	10	
33	8199	Bùi Đức	Toàn	14/04/2006	11	
34	8206	Nguyễn Minh	Tri	11/11/2006	11	
35	8209	Phùng Hoàng Anh	Tuấn	07/06/2006	11	
36	8213	Dương Nguyễn Phương	Uyên	29/05/2005	12	
37	8218	Phạm Đỗ Trúc	Vân	14/04/2006	12	
38	8230	Đỗ Ngô Hoàng	Yến	06/10/2006	12	

Danh sách này có 37 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8002	Lý Xuân	An	01/06/2006	1	
2	8021	Phan Hồ Quỳnh	Anh	25/01/2006	2	
3	8022	Tạ Phương	Anh	06/07/2006	2	
4	8025	Võ Nguyễn Vy	Anh	02/05/2006	2	
5	8027	Lê Trần Bảo	Ân	24/08/2005	2	
6	8040	Lê Quang	Dũng	28/10/2006	2	
7	8049	Phạm Hoàng	Đăng	22/09/2006	3	
8	8050	Phạm Minh	Đức	01/06/2006	3	
9	8055	Lê Thị Kim	Hân	05/02/2006	3	
10	8059	Hoàng Hồng	Hậu	15/01/2006	3	
11	8061	Hồ Minh	Hiếu	28/04/2006	4	
12	8064	Trần Hữu Huy	Hoàng	03/01/2006	4	
13	8066	Nguyễn Minh	Hồ	23/11/2006	4	
14	8077	Trịnh Quang	Huy	17/11/2006	4	
15	8084	Lê Ngọc Quỳnh	Hương	01/08/2006	5	
16	8096	Trần Đăng	Khoa	18/10/2006	5	
17	8098	Trương Anh	Khoa	18/07/2006	5	
18	8109	Mai Trúc	Linh	08/01/2006	6	
19	8112	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	26/09/2006	6	
20	8114	Trương Thị Mai	Linh	27/09/2005	6	
21	8122	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	17/02/2006	7	
22		Trần Như	Ngọc	28/10/2006		
23	8149	Huỳnh Phương	Nhi	04/12/2006	8	
24	8150	Trần Lê	Nhi	14/07/2006	8	
25	8164	Nguyễn Hồng	Phúc	06/11/2006	9	
26	8166	Nguyễn Minh	Phúc	15/09/2005	9	
27	8171	Đặng Ngọc	Quân	23/11/2006	9	
28	8176	Nguyễn Anh	Tài	17/03/2006	10	
29	8178	Đặng Ngọc	Thạch	13/05/2006	10	
30	8185	Nguyễn Trần Nguyên	Thảo	06/10/2006	10	
31	8187	Trần Quang	Thắng	05/08/2006	10	
32	8195	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	26/11/2006	11	
33	8197	Đào Nguyễn Mạnh	Tiến	27/10/2006	11	
34	8201	Hồ Thị Huyền	Trang	22/02/2006	11	
35	8202	Nguyễn Minh Đoan	Trang	23/07/2006	11	
36	8207	Nguyễn Thành	Trung	11/09/2006	11	
37	8229	Phạm Phước Như	Ý	29/11/2006	12	

Danh sách này có 36 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	8003	Nguyễn Minh	An	20/08/2005	1	
2	8006	Dương Huỳnh Nam	Anh	04/10/2006	1	
3	8015	Nguyễn Huyền	Anh	03/02/2006	1	
4	8029	Nguyễn Anh	Bảo	26/10/2005	2	
5	8030	Nguyễn Gia	Bảo	20/02/2006	2	
6	8039	Lê Ngọc Hoa	Cương	09/11/2006	2	
7	8048	Nguyễn Hải	Đặng	25/04/2006	3	
8	8067	Đặng Quốc	Huy	27/06/2005	4	
9	8069	Đỗ Nguyễn Nhật	Huy	13/01/2006	4	
10	8074	Nguyễn Quốc	Huy	11/07/2006	4	
11	8076	Trình Gia	Huy	19/09/2006	4	
12	8080	Cao Tuấn	Hung	10/12/2006	5	
13	8081	Đình Quốc	Hung	09/11/2006	5	
14	8082	Đỗ Quốc	Hung	14/10/2005	5	
15	8085	Nguyễn Bảo	Kha	16/03/2006	5	
16	8087	Lâm	Khang	21/04/2006	5	
17	8102	Vũ Lê Trung	Kiên	09/06/2006	6	
18	8103	Dương Tuấn	Kiệt	27/01/2006	6	
19	8113	Trương Khánh	Linh	16/05/2006	6	
20	8115	Lê Nguyễn Kim	Loan	04/02/2006	6	
21	8121	Ngô Trần Hương	Mai	22/02/2006	7	
22	8127	Trịnh Gia	Minh	27/01/2006	7	
23	8131	Ngô Thanh Bảo	Nghi	29/07/2006	7	
24	8157	Nguyễn Xuân	Nhật	01/07/2006	9	
25	8162	Đặng Bá	Phúc	14/09/2006	9	
26	8168	Nguyễn Ngọc	Phước	11/11/2006	9	
27	8169	Cao Như Kỳ	Phượng	25/01/2006	9	
28	8173	Lâm Phú	Quý	14/12/2006	9	
29	8182	Trần Duy	Thành	23/07/2006	10	
30		Lê Phạm Anh	Thông	02/10/2006		
31	8200	Võ Văn Song	Toàn	23/04/2006	11	
32	8205	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	27/04/2006	11	
33	8215	Trần Như	Uyên	25/06/2006	12	
34	8221	Nguyễn Thái Tân	Vương	13/08/2005	12	
35	8226	Trương Ngọc Trường	Vy	13/12/2006	12	
36	8228	Nguyễn Thị Như	Ý	20/10/2006	12	

Danh sách này có 35 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9011	Hồ Phan Châu	Anh	19/05/2005	1	
2	9023	Nguyễn Phạm Minh	Anh	08/03/2005	1	
3	9035	Trần Ngọc Mai	Anh	18/02/2005	2	
4	9049	Mai Gia	Bình	31/01/2005	3	
5	9051	Đặng Lê Minh	Châu	30/04/2005	3	
6	9054	Võ Thục Minh	Châu	18/09/2005	3	
7	9080	Phan Huy	Đức	30/05/2005	4	
8	9082	Lương Huỳnh	Giang	02/03/2005	4	
9	9083	Trương Hương	Giang	21/06/2005	4	
10	9089	Vương Chấn	Hào	20/01/2005	4	
11	9106	Vũ Lê	Hoàng	17/10/2005	5	
12	9111	Nguyễn Anh	Huy	01/12/2005	5	
13	9122	Đỗ Nguyễn Tuấn	Hưng	31/05/2005	6	
14	9127	Nông Hoàng	Hương	27/09/2005	6	
15	9134	Nguyễn Phương	Khanh	01/08/2005	6	
16	9137	Lâm Đình Quốc	Khánh	16/10/2005	7	
17	9151	Nguyễn Huỳnh Anh	Khôi	22/06/2005	7	
18	9152	Nguyễn Minh	Khôi	14/01/2005	7	
19	9153	Phan Nguyên	Khôi	08/06/2005	7	
20	9162	Vũ Hoàng Anh	Kiệt	30/01/2005	8	
21	9174	Dương Minh	Long	22/01/2005	8	
22	9184	Mai Hoàng	Minh	09/09/2005	9	
23	9192	Nguyễn Ngọc Thảo	My	13/09/2005	9	
24	9201	Đỗ Hoàng Bảo	Ngân	22/06/2005	10	
25	9216	Nguyễn Thanh Bảo	Ngọc	06/04/2005	10	
26	9217	Phạm Như	Ngọc	11/06/2004	10	
27	9218	Phí Thị Minh	Ngọc	07/08/2005	10	
28	9230	Nguyễn Hồng	Nhật	02/11/2005	11	
29	9237	Nguyễn Thùy Thảo	Nhi	22/12/2005	11	
30	9243	Nguyễn Hoàng Yến	Như	17/04/2005	11	
31	9263	Nguyễn Minh	Phương	09/09/2005	12	
32	9270	Nguyễn Hoàng	Quân	28/02/2005	13	
33	9288	Nguyễn Thiên	Thanh	09/09/2005	13	
34	9311	Nguyễn Đức	Tính	27/11/2005	15	
35	9320	Nguyễn Duy Minh	Trí	25/04/2005	15	
36	9325	Nguyễn Hoàng	Trung	21/01/2005	15	
37	9328	Trần Quang	Trung	03/06/2005	15	
38	9331	Phạm Anh	Tú	16/07/2005	15	
39	9340	Vương Thanh	Uyên	14/05/2005	16	
40	9341	Nguyễn Thanh	Vân	26/08/2005	16	
41	9343	Trần Nhật	Viên	25/01/2005	16	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9003	Mai Gia	An	31/01/2005	1	
2	9010	Hoàng Minh	Anh	02/05/2005	1	
3	9016	Lê Nguyễn Hồng	Anh	22/12/2005	1	
4	9017	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	28/11/2005	1	
5	9031	Nhâm Nguyễn Quỳnh	Anh	24/02/2005	2	
6	9041	Bùi Tản Quốc	Bảo	19/03/2005	2	
7	9047	Võ Nguyễn Đình	Bảo	25/06/2005	3	
8	9055	Lê Tự Hoàng	Chí	04/11/2005	3	
9	9063	Trần Anh	Duy	28/09/2005	3	
10	9065	Dương Châu	Duyên	09/05/2005	3	
11	9067	Lê Thụy Thùy	Duyên	18/05/2005	3	
12	9068	Trần Thị Mỹ	Duyên	18/07/2005	3	
13	9073	Phạm Tiến	Đạt	09/04/2005	4	
14	9076	Lưu Huy	Đông	02/03/2005	4	
15	9091	Nguyễn Thị Thu	Hằng	24/09/2005	5	
16	9095	Trần Gia	Hân	01/01/2005	5	
17	9099	Nguyễn Nhật	Hiếu	26/07/2005	5	
18	9117	Trần Đức	Huy	07/11/2005	6	
19	9133	Vương Đình Bảo	Khang	04/07/2005	6	
20	9142	Hồ Minh	Khoa	28/09/2005	7	
21	9143	Huỳnh Minh	Khoa	23/08/2005	7	
22	9145	Nguyễn Năng Đăng	Khoa	08/09/2005	7	
23	9148	Trương Minh	Khoa	06/03/2005	7	
24	9159	Nguyễn Khánh Anh	Kiệt	24/02/2005	8	
25	9165	Nguyễn Ngọc Thư	Kỳ	19/06/2005	8	
26	9168	Đặng Khánh Tùng	Linh	26/09/2005	8	
27	9187	Trần Vũ Nhật	Minh	28/03/2005	9	
28	9194	Phan Quế Hà	My	15/06/2005	9	
29	9197	Phạm Tài	Nam	29/03/2005	9	
30	9223	Lê Vũ Hạnh	Nguyên	19/09/2005	11	
31	9238	Nguyễn Thụy Khả	Nhi	17/06/2005	11	
32	9239	Phạm Hoàng Phương	Nhi	27/09/2005	11	
33	9250	Nguyễn Tuấn	Phong	23/05/2005	12	
34	9268	Đỗ Văn Long	Quân	29/10/2005	13	
35	9269	Lê Phước Hiền	Quân	09/11/2005	13	
36	9277	Trần Nhã	Quỳnh	27/06/2005	13	
37	9297	Võ Trần	Thuận	29/10/2005	14	
38	9304	Phan Anh	Thư	10/10/2005	14	
39	9313	Lê Minh	Trang	25/02/2005	15	
40	9319	Nguyễn Cao	Trí	20/01/2005	15	
41	9337	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	03/02/2005	16	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9002	Lê Phương	An	15/04/2005	1	
2	9004	Nguyễn Thủy	An	28/07/2005	1	
3	9015	Lê Đức	Anh	10/01/2005	1	
4	9029	Nguyễn Trâm	Anh	08/11/2005	2	
5	9033	Phùng Đình Tuấn	Anh	05/10/2005	2	
6	9048	Lê Đức	Bình	10/01/2005	3	
7	9084	Thiều Quỳnh	Giao	06/10/2005	4	
8	9090	Hồ Phước Khánh	Hằng	01/12/2005	4	
9	9104	Nguyễn Việt	Hoàng	10/12/2005	5	
10	9110	Lê Phùng Nhật	Huy	14/09/2005	5	
11	9114	Nguyễn Sĩ	Huy	07/11/2005	6	
12	9121	Nguyễn Thị	Huyền	09/01/2005	6	
13	9125	Phạm Thành	Hưng	06/09/2005	6	
14	9138	Nguyễn Ngọc Ngân	Khánh	16/07/2005	7	
15	9139	Nguyễn Quang	Khánh	09/01/2005	7	
16	9141	Đỗ Hoàng Anh	Khoa	17/06/2005	7	
17	9157	Trần Trung	Kiên	28/02/2005	8	
18	9164	Trần Nguyễn Hoàng	Kim	04/11/2005	8	
19	9172	Trần Khúc	Linh	03/02/2005	8	
20	9182	Phạm Thanh	Mai	03/03/2005	9	
21	9202	Phạm Nguyễn Bảo	Ngân	30/05/2005	10	
22	9228	Trần Nguyễn Trí	Nhân	16/02/2005	11	
23	9231	Nguyễn Lâm Minh	Nhật	24/09/2005	11	
24	9236	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	26/04/2005	11	
25	9249	Nguyễn Trường	Phát	10/04/2005	12	
26	9251	Nguyễn Hoàng	Phú	03/07/2005	12	
27	9255	Nguyễn Hoàng	Phúc	04/05/2005	12	
28	9256	Nguyễn Vũ Hoàng	Phúc	25/03/2005	12	
29	9257	Phạm Gia	Phúc	15/05/2005	12	
30	9265	Võ Thành	Phương	28/07/2005	12	
31	9279	Nguyễn Vũ	Son	04/02/2005	13	
32	9292	Tạ Duy	Thắng	01/09/2005	14	
33	9300	Bảo	Thụy	11/11/2005	14	
34	9303	Phạm Ngọc Minh	Thư	14/07/2005	14	
35	9309	Đỗ Thị Thủy	Tiên	19/03/2004	14	
36	9317	Lê Khương Bảo	Trâm	21/11/2005	15	
37	9324	Nguyễn	Trung	29/01/2005	15	
38	9326	Nguyễn Thành	Trung	21/01/2005	15	
39	9332	Đặng Trần Minh	Tuấn	06/05/2005	15	
40	9353	Nguyễn Ngọc Như	Ý	09/10/2005	16	

Danh sách này có 40 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9008	Đào Phương Quỳnh	Anh	16/05/2005	1	
2	9013	Huỳnh Ngọc Trâm	Anh	16/12/2005	1	
3	9025	Nguyễn Quỳnh	Anh	31/01/2005	2	
4	9027	Nguyễn Thủy	Anh	13/02/2005	2	
5	9028	Nguyễn Thụy Thục	Anh	07/04/2005	2	
6	9052	Lâm Ngọc Ngân	Châu	16/11/2005	3	
7	9058	Nguyễn Tiến	Dũng	30/08/2005	3	
8	9064	Trần Đình Anh	Duy	02/12/2005	3	
9	9066	Lê Nhã	Duyên	11/12/2005	3	
10	9069	Phạm Tùng	Dương	04/07/2005	4	
11	9077	Nguyễn Thị Minh	Đồng	31/03/2005	4	
12	9079	Nguyễn Huỳnh Minh	Đức	16/12/2005	4	
13	9093	Huỳnh Phạm Gia	Hân	01/05/2005	5	
14	9116	Phạm Quang	Huy	06/01/2005	6	
15	9128	Trương Nguyễn Quang	Khải	09/12/2005	6	
16	9129	Ngô Tuấn	Khang	26/07/2005	6	
17	9154	Trần Phúc	Khôi	13/04/2005	7	
18	9156	Nguyễn Bùi Huỳnh	Khương	16/07/2005	7	
19	9166	Trương Quốc	Kỳ	19/05/2005	8	
20	9167	Cao Hoàng Khánh	Linh	12/01/2005	8	
21	9177	Trần Hữu Hoàng	Long	21/09/2005	8	
22	9179	Nguyễn Lê Thảo	Ly	18/09/2005	9	
23	9181	Lưu Nhật	Mai	16/03/2005	9	
24	9183	Lê Hoàng	Minh	03/08/2005	9	
25	9191	Đỗ Thụy	My	27/06/2005	9	
26	9204	Bùi Phương	Nghi	26/02/2005	10	
27	9206	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	24/02/2005	10	
28	9207	Nguyễn Tất Phương	Nghi	24/08/2005	10	
29	9213	Huỳnh Bảo	Ngọc	22/06/2005	10	
30	9214	Lê Hải	Ngọc	10/08/2005	10	
31	9219	Tào Phương Hồng	Ngọc	31/03/2005	10	
32	9222	Đặng Tổ	Nguyên	16/06/2005	10	
33	9235	Đoàn Yến	Nhi	09/03/2005	11	
34	9241	Trần Phạm Uyên	Nhi	23/07/2005	11	
35	9266	Nguyễn Duy	Quang	29/12/2005	12	
36	9267	Nguyễn Huỳnh Thiên	Quang	22/06/2005	13	
37	9273	Phạm Anh	Quốc	21/10/2004	13	
38	9280	Nguyễn Minh	Tâm	21/10/2005	13	
39	9283	Nguyễn Ngọc	Tân	04/10/2005	13	
40	9293	Phan Nhật Minh	Thi	25/04/2005	14	
41	9299	Ngô Xuân	Thủy	19/02/2005	14	
42	9310	Phan Trần Thủy	Tiên	31/07/2005	14	
43	9316	Hà Như	Trâm	22/06/2005	15	
44	9321	Đặng Ngọc Kiều	Trinh	05/11/2005	15	
45	9327	Trần Anh	Trung	07/06/2005	15	
46	9330	Lê Trung	Trực	01/07/2005	15	
47	9345	Đặng Bá	Vũ	12/08/2005	16	
48	9351	Phạm Hoàng Mai	Vy	20/02/2005	16	

Danh sách này có 48 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9006	Phan Hữu Minh	An	19/04/2005	1	
2	9007	Từ Minh	An	16/09/2005	1	
3	9009	Đình Đức	Anh	27/12/2005	1	
4	9019	Nguyễn Lại Hoàng	Anh	17/01/2005	1	
5	9020	Nguyễn Lan	Anh	15/12/2005	1	
6	9043	Nguyễn Lê Duy	Bảo	03/11/2005	2	
7	9044	Nguyễn Trần Gia	Bảo	28/09/2005	2	
8	9050	Tạ Ngọc Thanh	Bình	16/07/2005	3	
9	9056	Lê Trần	Chung	30/05/2005	3	
10	9059	Tạ Quốc	Dũng	05/05/2005	3	
11	9075	Nguyễn Phước Quý	Đăng	06/09/2005	4	
12	9092	Hoàng Ngọc	Hân	30/07/2005	5	
13	9100	Huỳnh Bá Nhật	Hòa	24/05/2005	5	
14	9103	Nguyễn Đức	Hoàng	04/11/2002	5	
15	9107	Nguyễn Lê	Hồng	07/09/2005	5	
16	9112	Nguyễn Gia	Huy	25/12/2005	5	
17	9118	Vũ Lê	Huy	16/10/2005	6	
18	9119	Vương Đức	Huy	13/05/2004	6	
19	9120	Đỗ Khánh	Huyền	06/10/2005	6	
20	9123	Lê Minh	Hưng	26/05/2005	6	
21	9136	Trần Khả	Khanh	25/02/2005	7	
22	9147	Nguyễn Xuân	Khoa	02/03/2005	7	
23	9155	Nguyễn Ngọc Kỳ	Khuê	28/05/2005	7	
24	9171	Quách Gia	Linh	20/01/2005	8	
25	9178	Nguyễn Vũ Minh	Lộc	12/09/2005	8	
26	9180	Hoàng Ngọc	Mai	18/03/2005	9	
27	9188	Võ Công	Minh	21/12/2005	9	
28	9190	Đỗ Ngọc Trà	My	20/01/2005	9	
29	9198	Nguyễn Trần Bích	Nga	11/12/2005	9	
30	9200	Đình Thị Kim	Ngân	13/06/2005	9	
31	9205	Nguyễn Ngọc Bảo	Nghi	15/09/2005	10	
32	9209	Trần Hiếu	Nghi	27/11/2005	10	
33	9211	Đình Bá	Ngọc	23/12/2005	10	
34	9225	Nguyễn Sỹ	Nguyên	26/05/2005	11	
35	9232	Nguyễn Minh	Nhật	26/08/2005	11	
36	9233	Phạm Minh	Nhật	28/03/2005	11	
37	9253	Huỳnh Hữu	Phúc	03/11/2005	12	
38	9254	Nguyễn Chí Thiên	Phúc	19/12/2005	12	
39	9260	Nguyễn Hồng Thiên	Phước	03/02/2005	12	
40	9264	Phạm Đình Mai	Phương	21/09/2005	12	
41	9281	Phạm Minh	Tâm	23/08/2005	13	
42	9302	La Huỳnh Anh	Thư	13/02/2005	14	
43	9307	Lê Trần Nhã	Thy	18/11/2005	14	
44	9323	Nguyễn Thanh	Trúc	22/10/2005	15	
45	9335	Đỗ Mộng	Tuyết	17/01/2004	16	
46	9339	Phùng Bảo	Uyên	06/06/2005	16	
47	9344	Nguyễn Tuấn Bảo	Việt	03/03/2005	16	
48	9349	Lê Hoàng Phương	Vy	13/03/2005	16	

Danh sách này có 48 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9001	Đặng Thùy	An	07/10/2005	1	
2	9005	Phạm Linh	An	24/06/2005	1	
3	9030	Nguyễn Tuấn	Anh	18/10/2005	2	
4	9037	Vô Minh	Anh	14/12/2005	2	
5	9039	Lê Trần Thiên	Ân	24/08/2005	2	
6	9042	Cao Thái	Bảo	17/03/2005	2	
7	9045	Trần Quốc	Bảo	27/07/2005	2	
8	9072	Nguyễn Phúc Thành	Đạt	02/11/2005	4	
9	9078	Hà Minh	Đức	14/12/2005	4	
10	9096	Trần Khả	Hân	04/10/2005	5	
11	9126	Trương Nguyễn Công	Hưng	03/04/2005	6	
12	9132	Vũ Bảo	Khang	19/10/2005	6	
13	9140	Vũ Duy	Khánh	13/10/2005	7	
14	9146	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	22/08/2005	7	
15	9149	Vũ Nguyễn Anh	Khoa	28/10/2004	7	
16	9150	Bùi Nguyễn Minh	Khôi	16/04/2005	7	
17	9160	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23/12/2005	8	
18	9169	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	25/11/2005	8	
19	9173	Chu Hoàng	Long	13/09/2005	8	
20	9176	Trần Đức	Long	13/06/2005	8	
21	9185	Nguyễn Ngọc	Minh	23/10/2005	9	
22	9199	Trịnh Mai Quỳnh	Nga	19/02/2005	9	
23	9210	Trần Thị Xuân	Nghi	22/08/2005	10	
24	9212	Hồ Nhất	Ngọc	05/12/2005	10	
25	9215	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	01/05/2003	10	
26	9226	Lê Hoàng	Nguyễn	18/06/2005	11	
27	9234	Đặng Uyên	Nhi	01/04/2005	11	
28	9242	Đỗ Quỳnh	Như	24/09/2005	11	
29	9244	Nguyễn Ngọc Ánh	Như	17/10/2005	11	
30	9245	Nguyễn Quỳnh	Như	16/11/2005	12	
31	9252	Dương Hoàng	Phúc	30/08/2005	12	
32	9262	Lê Hoàng Uyên	Phương	09/09/2005	12	
33	9272	Vô Hoàng	Quân	11/05/2004	13	
34	9274	Nguyễn Tú	Quyên	16/06/2005	13	
35	9276	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	28/10/2005	13	
36	9282	Trần Lê Thanh	Tâm	20/03/2005	13	
37	9285	Phạm Ngọc	Thạch	13/11/2004	13	
38	9286	Nguyễn Trần Gia	Thái	09/02/2004	13	
39	9290	Vô Huỳnh Tấn	Thành	04/07/2005	14	
40	9291	Thạch Thanh	Thảo	09/12/2005	14	
41	9301	Đinh Hoàng Anh	Thư	18/02/2005	14	
42	9306	Trương Thị Diệu	Thương	14/11/2005	14	
43	9308	Đàm Thị Thủy	Tiên	25/09/2005	14	
44	9312	Lê Chí	Toàn	21/07/2005	15	
45	9315	Nguyễn Thị Kiều	Trang	11/10/2004	15	
46	9329	Trần Quốc	Trung	25/12/2005	15	
47	9333	Đỗ Trọng	Tuấn	24/12/2005	16	

Danh sách này có 47 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9018	Nguyễn Hoàng Văn	Anh	02/02/2005	1	
2	9026	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	07/10/2005	2	
3	9032	Phan Ngọc Quỳnh	Anh	09/12/2005	2	
4	9034	Tôn Mỹ	Anh	30/12/2005	2	
5		Trần Phương	Anh	28/03/2005		
6	9040	Nguyễn Thiên	Ân	09/01/2005	2	
7	9053	Nguyễn Quỳnh Thiên	Châu	09/02/2005	3	
8	9060	Lê Như Nguyễn	Duy	17/01/2005	3	
9	9061	Lê Quang	Duy	03/02/2005	3	
10	9062	Nguyễn Hồ Ngọc	Duy	13/06/2005	3	
11	9070	Châu Vĩnh	Đạt	17/02/2005	4	
12		Lê Nguyễn Khánh	Đạt	30/10/2005		
13	9071	Nguyễn Hoàng	Đạt	06/04/2005	4	
14	9074	Trần Tuấn	Đạt	17/01/2005	4	
15	9081	Vũ Nguyễn Minh	Đức	25/01/2005	4	
16	9085	Vũ Hồ Phương	Giao	03/05/2005	4	
17	9087	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/11/2005	4	
18	9098	Ngô Thanh	Hiền	28/02/2004	5	
19	9102	Nguyễn Thị Mỹ	Hoàn	04/04/2005	5	
20	9108	Lê Minh	Hùng	16/08/2005	5	
21	9113	Nguyễn Minh	Huy	10/05/2005	6	
22	9124	Nguyễn	Hung	23/11/2005	6	
23	9130	Nguyễn Lâm	Khang	17/04/2005	6	
24	9131	Trịnh Kim	Khang	06/01/2004	6	
25	9135	Nguyễn Thị Minh	Khanh	16/05/2005	7	
26	9163	Nguyễn Thị	Kiều	19/04/2003	8	
27	9170	Phan Dương Yến	Linh	10/10/2005	8	
28	9175	Đông Bảo	Long	13/04/2005	8	
29	9186	Phan Túc	Minh	06/07/2005	9	
30	9193	Nguyễn Thị Thảo	My	16/12/2005	9	
31	9203	Võ Hoàng Kim	Ngân	23/08/2005	10	
32	9208	Nguyễn Thị Thảo	Nghi	05/11/2005	10	
33	9220	Thái Bảo	Ngọc	22/11/2005	10	
34	9224	Nguyễn Hữu Lâm	Nguyên	05/02/2005	11	
35	9227	Nguyễn Thành	Nhân	18/03/2005	11	
36	9229	Lê Nguyễn Minh	Nhật	21/01/2005	11	
37	9247	Trần Minh	Nhật	20/05/2005	12	
38	9248	Nguyễn Thành	Pháp	01/01/2005	12	
39	9258	Vũ Hồng Ân	Phúc	02/10/2003	12	
40	9278	Nguyễn Phú	Sang	24/09/2005	13	
41	9294	Đoàn Trần Ngọc	Thịnh	14/06/2005	14	
42	9305	Vương Trần Anh	Thư	31/08/2005	14	
43	9342	Nguyễn Tuệ	Vi	11/10/2005	16	
44	9347	Đào Nguyễn Tường	Vy	30/08/2005	16	
45	9350	Nguyễn Minh	Vy	23/08/2005	16	
46	9352	Trần Thanh	Vy	11/09/2005	16	

Danh sách này có 44 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	9012	Hồ Tuấn	Anh	21/09/2005	1	
2	9014	Huỳnh Thị Ngọc	Anh	23/11/2005	1	
3	9021	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	18/09/2005	1	
4	9022	Nguyễn Nhật Tinh	Anh	09/10/2005	1	
5	9024	Nguyễn Phương Huyền	Anh	19/04/2005	2	
6	9036	Trần Phương	Anh	23/02/2005	2	
7	9038	Võ Tổng Duy	Anh	01/03/2005	2	
8	9046	Trần Quốc	Bảo	28/02/2005	2	
9	9057	Nguyễn Ngọc	Diễm	15/09/2005	3	
10	9086	Chiềng Hoàng	Hà	16/07/2005	4	
11	9088	Quảng Chí	Hào	17/09/2005	4	
12	9094	Lê Phương Bảo	Hân	29/03/2005	5	
13	9097	Trần Lê Khánh	Hân	26/12/2005	5	
14	9101	Nguyễn Thanh Khải	Hoàn	01/12/2005	5	
15	9105	Phạm Văn	Hoàng	13/01/2005	5	
16	9109	Đặng Hoàng	Huy	25/10/2005	5	
17	9115	Nguyễn Trần Gia	Huy	19/05/2005	6	
18	9144	Nguyễn Minh	Khoa	11/08/2005	7	
19	9158	Lê Tuấn	Kiệt	29/07/2004	8	
20	9161	Trần Anh	Kiệt	27/03/2005	8	
21	9189	Chế Giáng	My	05/10/2005	9	
22	9195	Trần Ngọc Kiều	My	23/04/2005	9	
23	9196	Phùng Thế	Mỹ	30/11/2004	9	
24	9221	Đào Tấn	Nguyên	13/09/2005	10	
25	9240	Trần Nguyễn Ngọc	Nhi	29/07/2005	11	
26	9246	Vương Quỳnh	Như	26/12/2005	12	
27	9259	Đặng Lê Hữu	Phước	12/07/2005	12	
28	9261	Nhan Vĩnh	Phước	27/09/2005	12	
29	9271	Nguyễn Hoàng Anh	Quân	08/11/2005	13	
30	9275	Lê Thị	Quỳnh	01/01/2005	13	
31	9284	Vũ Văn	Tân	09/02/2005	13	
32	9287	Nguyễn Phương	Thanh	14/10/2005	13	
33	9289	Trần Thanh	Thanh	29/06/2005	14	
34	9295	Lê Hoàng	Thịnh	07/09/2005	14	
35	9296	Lê Duy	Thống	01/09/2004	14	
36	9298	Đỗ Thị Thanh	Thùy	28/11/2005	14	
37	9314	Nguyễn Ngọc	Trang	21/04/2005	15	
38	9318	Hoàng Khánh	Trân	26/10/2005	15	
39	9322	Lê Ngọc Thanh	Trúc	08/03/2005	15	
40	9334	Nguyễn Anh	Tuấn	16/03/2004	16	
41		Phạm Ánh	Tuyết	24/12/2005		
42	9336	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	12/02/2005	16	
43	9338	Phan Ngọc Phương	Uyên	26/04/2005	16	
44	9346	Phan Hoàng	Vũ	06/09/2005	16	
45	9348	Đặng Nguyễn Tường	Vy	07/12/2005	16	
46	9354	Nguyễn Thùy Hoàng	Yến	20/05/2005	16	

Danh sách này có 45 học sinh

Tân Bình, ngày 3 tháng 6 năm 2020
Hiệu trưởng

Bùi Thị Minh Tâm